

Số: 7/14/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 10 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Quyết định số 1502/QĐ-TTg ngày 11/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tổng thể Trạm Kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BGTVT ngày 06/5/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Trạm Kiểm tra tải trọng xe;

Căn cứ Quyết định số 2919/QĐ-BGTVT ngày 24/9/2013 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về quản lý hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động;

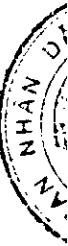
Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-TCĐBVN ngày 11/9/2013 của Tổng cục đường bộ Việt Nam ban hành Quy trình vận hành và bảo trì Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 25/TTr-SGTVT ngày 02/4/2014 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 497/TTr-SNV ngày 04/4/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

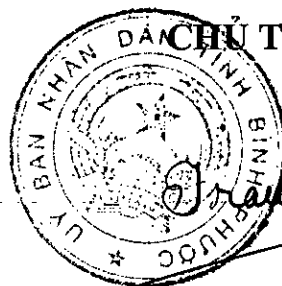
Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước.



Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- Thường trực Ban ATGT tỉnh;
- Sở Nội vụ: 03 bản;
- LĐVP, Phòng: NC-NgV;
- Lưu: VT. DN04 (10/4) _{16c}



Nguyễn Văn Trầm

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 10/4/2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này quy định việc quản lý và tổ chức hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động tỉnh Bình Phước (sau đây gọi là Trạm).
2. Các quy định trong Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý hoạt động của Trạm.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý hoạt động của Trạm:

1. Thực hiện việc kiểm soát tải trọng xe trên các quốc lộ đi qua địa bàn tỉnh và hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh.
2. Thực hiện việc quản lý và sử dụng Trạm theo đúng các quy định quản lý tài sản Nhà nước (phải thực hiện đầy đủ các chế độ đăng ký, đăng kiểm, thống kê, kiểm kê, vận hành bảo trì và báo cáo đúng theo quy định).
3. Việc sử dụng bộ cân lưu động phải đúng mục đích, đạt hiệu quả trong công tác kiểm tra, xử lý xe vi phạm.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Nguồn kinh phí hoạt động:

1. Kinh phí hoạt động của Trạm được đảm bảo từ Quỹ bảo trì đường bộ địa phương và các nguồn kinh phí khác.
2. Các khoản chi cho hoạt động của Trạm bao gồm: nhiên liệu của phương tiện, vật tư, vật liệu, thiết bị, văn phòng phẩm thường xuyên, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, bảo trì, tập huấn, hội họp, kiểm tra, thuê bãi đặt trạm, kiểm định, kiểm chuẩn thiết bị, các chế độ phụ cấp (nếu có) và các chi phí khác liên quan đến hoạt động của Trạm.
3. Hàng năm Sở Giao thông vận tải xây dựng dự toán kinh phí các khoản chi cho hoạt động của Trạm trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở thực hiện.



Điều 4. Quản lý và sử dụng:

1. Quản lý, sử dụng và bảo trì bộ cân lưu động theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và quy trình, tiêu chuẩn quy định hiện hành.

2. Duy trì trạng thái hoạt động của bộ cân lưu động bình thường giữa hai kỳ kiểm định, kiểm chuẩn theo quy định; kiểm tra tình trạng kỹ thuật trước khi đưa vào hoạt động.

Điều 5. Lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại Trạm:

1. Lực lượng trực tiếp điều hành tại Trạm gồm có: 09 người

- Trạm trưởng (chuyên trách): Do Giám đốc Sở Giao thông Vận tải bổ nhiệm trong biên chế Sở Giao thông Vận tải được giao.

- Phó Trạm trưởng (Kiêm nhiệm): Thuộc lực lượng Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ (Công an tỉnh) do Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông tiến cử theo từng thời kỳ.

- Nhân viên quản lý điều hành trạm: 07 người gồm 04 nhân viên chuyên ngành công nghệ thông tin (hoặc tương đương) chịu trách nhiệm vận hành Trạm; 01 nhân viên theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động (kiêm thủ quỹ); 01 nhân viên làm công tác kế toán của Trạm và 01 nhân viên lái xe

2. Lực lượng phối hợp thực hiện nhiệm vụ và xử lý vi phạm: 17 người.

- Thanh tra GTVT (thuộc Sở GTVT): Số lượng thanh tra viên công tác tại Trạm là 07 người (03 ca/ngày, mỗi ca 02 người, 01 người thay thế).

- Công an tỉnh (bao gồm: Cảnh sát giao thông, Cảnh sát bảo vệ & cơ động): Số lượng cán bộ, chiến sĩ Công an tại Trạm là 07 người (03 ca/ngày, mỗi ca 02 người, 01 người thay thế).

- Kiểm soát quân sự (thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh): Số lượng cán bộ, chiến sĩ Kiểm soát quân sự công tác tại Trạm là 03 người (03 ca/ngày, mỗi ca 01 người).

Đối với lực lượng Thanh tra giao thông vận tải, sử dụng từ biên chế đã được giao của đơn vị (không tăng thêm biên chế).

- Ngoài ra, Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động hoạt động trên địa bàn huyện, thị xã nào thì Chủ tịch UBND huyện, các thị xã đó có trách nhiệm hỗ trợ về an ninh trật tự cho Trạm khi cần thiết.

Điều 6. Tiêu chuẩn, trang bị, chế độ của lực lượng tham gia tại Trạm:

1. Lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại Trạm phải được tuyển chọn theo tiêu chuẩn quy định hiện hành; đảm bảo có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

2. Phương tiện, trang bị của lực lượng tham gia phối hợp công tác tại Trạm thuộc ngành nào, ngành đó cấp và sử dụng theo quy định của ngành.

3. Lương và các khoản phụ cấp kèm theo của các thành viên thuộc lực lượng phối hợp hoạt động tại Trạm do cơ quan cử người chi trả. Phụ cấp làm việc tại Trạm và

các quyền lợi khác (nếu có) được hưởng theo quy định của UBND tỉnh do Giám đốc Sở Giao thông vận tải đề nghị.

Điều 7. Tổ chức hoạt động của Trạm:

1. Trạm hoạt động theo Kế hoạch kiểm soát tải trọng xe được thống nhất giữa Sở Giao thông Vận tải và Công an tỉnh (theo tháng, quý, năm)

2. Kế hoạch kiểm soát tải trọng xe quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của Trạm trưởng, người phụ trách thực hiện kế hoạch và các lực lượng phối hợp tham gia kiểm soát tải trọng xe.

3. Thời gian hoạt động: 24/24 giờ vào tất cả các ngày, kể cả ngày nghỉ và ngày lễ trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch.

4. Vị trí kiểm tra tải trọng xe:

- Vị trí dừng xe để kiểm tra tải trọng xe phải đảm bảo an toàn, không gây ùn tắc giao thông.

- Phải chọn những nơi có bãi đủ diện tích để đặt Trạm và hạ tải hoặc chỗ đường rộng không làm cản trở, ách tắc giao thông, bộ đặt cân phải đảm bảo theo quy định của nhà sản xuất hoặc theo quy định tại QCVN 66:2013/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm cân kiểm tra tải trọng xe.

- Không cân xe, hạ tải trên mặt đường đối với những đường hẹp chỉ đủ 02 làn xe chạy, đường cao tốc, đường có mật độ phương tiện lưu thông cao dễ gây ùn tắc giao thông và nguy cơ mất an toàn giao thông.

- Vị trí đặt Trạm cụ thể trên các tuyến đường do Sở Giao thông Vận tải và Công an tỉnh quyết định.

5. Các lực lượng tham gia phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải tuân thủ sự phân công, điều hành trực tiếp của lãnh đạo Trạm, người được giao phụ trách thực hiện kế hoạch kiểm soát tải trọng xe; khi giải quyết và xử lý công việc nếu có ý kiến khác nhau giữa các thành viên của mỗi ngành, người được giao phụ trách thực hiện kế hoạch kiểm soát tải trọng xe được quyền quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình, nếu vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo cấp trên để giải quyết.

6. Sở Giao thông Vận tải xây dựng và ban hành nội quy, quy chế nội bộ của Trạm trên cơ sở các quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao. Hàng quý phải có phiếu nhận xét kết quả công tác đối với từng thành viên của lực lượng tham gia phối hợp công tác tại Trạm làm căn cứ để cơ quan, đơn vị quản lý các thành viên đó bình xét thi đua, khen thưởng.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo:

1. Trạm phải trực tiếp cập nhật kết quả thực hiện, gửi thông tin và số liệu xử lý vi phạm vào Cổng thông tin điện tử của hệ thống, kết nối Internet truyền về máy chủ của Tổng cục Đường bộ Việt Nam; đồng thời gửi báo cáo cho cơ quan quản lý theo quy định.

2. Nghiêm cấm mọi hành vi can thiệp vào việc xử lý vi phạm hoặc báo cáo sai số liệu, kết quả kiểm tra tải trọng xe.

3. Các nhân viên Trạm phải chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn, không được tự ý trao đổi, cung cấp thông tin dưới bất cứ hình thức nào khi chưa có ý kiến của Trạm trưởng.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM VÀ NHIỆM VỤ

Điều 9. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Sở Giao thông vận tải:

1. Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm soát tải trọng xe trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Kiểm tra, giám sát hoạt động kiểm soát tải trọng xe của Trạm.

3. Quản lý, khai thác sử dụng, bảo trì bộ cân lưu động, bảo đảm Trạm hoạt động thường xuyên liên tục, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

4. Định kỳ theo tháng, quý, năm hoặc đột xuất báo cáo số liệu, phân tích, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động của Trạm về Tổng cục Đường bộ Việt Nam, UBND tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm và nhiệm vụ của các lực lượng trực tiếp điều hành Trạm:

1. Vận hành các trang thiết bị kỹ thuật của Trạm.

2. Hướng dẫn lái xe đưa xe vào vị trí kiểm tra, thực hiện việc cân, đo kiểm tra xe tại Trạm.

3. Chuyển kết quả kiểm tra cho lực lượng chức năng để xử lý theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm tra.

4. Phối hợp, giám sát việc thực hiện hạ tải và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định hiện hành.

5. Duy trì thường xuyên chế độ gửi thông tin và số liệu xử lý vi phạm vào cổng thông tin điện tử của hệ thống, kết nối Internet truyền về máy chủ của Tổng cục Đường bộ Việt Nam. Hàng ngày, cập nhật số liệu, đánh giá tình hình, báo cáo kết quả hoạt động về Sở Giao thông vận tải.

Điều 11. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Thanh tra Giao thông vận tải công tác tại Trạm:

1. Phối hợp với lực lượng trực tiếp điều hành Trạm thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 10 Quy chế này.

2. Thực hiện đình chỉ lưu hành phương tiện cho đến khi người vi phạm thực hiện xong việc hạ tải và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định hiện hành.

3. Phối hợp với các lực lượng tại Trạm xử lý các xe vi phạm về tốc độ, khoảng cách, làn xe, theo báo hiệu đường bộ tại khu vực Trạm.

4. Phát hiện và kịp thời phản ánh với cơ quan có thẩm quyền về những hành vi trái quy định của pháp luật trong hoạt động của Trạm.

Điều 12. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Công an tỉnh (lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát bảo vệ & cơ động):

1. Lực lượng Công an tỉnh làm nhiệm vụ tại Trạm thực hiện việc buộc các xe có dấu hiệu vi phạm phải chấp hành vào vị trí kiểm tra; hoặc thông báo, phối hợp với lực lượng tuần tra, kiểm soát trên đường, Công an các địa phương trên địa bàn tỉnh xử lý buộc các xe vượt Trạm quay về Trạm; xử lý các vi phạm hành chính khác theo thẩm quyền; chủ trì, phối hợp với các lực lượng tại Trạm xử lý hành vi vi phạm về tốc độ, khoảng cách, làn xe, theo báo hiệu đường bộ tại khu vực Trạm.

2. Lực lượng Công an tỉnh làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên đường, cảnh sát trật tự, cảnh sát cơ động và Công an các địa phương trên địa bàn tỉnh phối hợp, hỗ trợ khi có yêu cầu của lực lượng Cảnh sát giao thông công tác tại Trạm, buộc các xe vượt Trạm quay về Trạm, cưỡng chế xe vi phạm vào vị trí kiểm tra, giải quyết các vụ gây rối an ninh, trật tự tại Trạm; kiểm tra, xử lý các xe quá tải, quá khổ đi tránh Trạm, hành vi chuyển tải để trốn tránh việc phát hiện xe chở quá tải, quá khổ.

3. Tiếp nhận kết quả kiểm tra tải trọng xe và khổ giới hạn xe; căn cứ kết quả kiểm tra và đối chiếu với Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, Giấy phép lưu hành đặc biệt (nếu có); xác định hành vi vi phạm, mức độ vi phạm của người điều khiển xe.

4. Lực lượng Cảnh sát giao thông lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành. Riêng đối với xe mang biển kiểm soát quân sự nếu vi phạm Cảnh sát giao thông lập biên bản bàn giao Bộ CHQS tỉnh xử phạt theo quy định.

5. Phối hợp với các lực lượng tại Trạm, hướng dẫn, cưỡng chế, áp giải phương tiện vi phạm vào bãi hạ tải;

6. Thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự ở khu vực Trạm hoạt động;

Điều 13. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Kiểm soát quân sự:

1. Kiểm tra, kiểm soát đối với các xe mang biển số quân sự, đưa các xe có biểu hiện vi phạm quá tải trọng, quá khổ giới hạn vào Trạm để kiểm tra, xử lý cả xe của các đơn vị, các doanh nghiệp quân đội làm kinh tế (trừ các xe làm nhiệm vụ khẩn cấp, đặc biệt theo quy định của pháp luật); xử lý các vi phạm hành chính khác theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với các lực lượng trong công tác xử lý vi phạm, tuần tra kiểm soát trong khu vực Trạm và hai đầu Trạm, xử lý xe vi phạm trốn, tránh Trạm; cưỡng chế xe vi phạm vào vị trí kiểm tra.

Điều 14. Phòng chống tiêu cực:

1. Áp dụng công nghệ hiện đại tiên tiến để kiểm tra, giám sát hoạt động của Trạm.

2. Các lực lượng công tác tại Trạm có trách nhiệm phát hiện và kịp thời phản ánh với cơ quan có thẩm quyền về những hành vi trái quy định của pháp luật trong hoạt động của Trạm; thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Quy chế này theo sự phân công của lãnh đạo Trạm; phối hợp công tác với các lực lượng liên ngành khác. Khi giải quyết công việc có thể có ý kiến khác nhau giữa các thành viên của mỗi ngành, khi đó Trạm trưởng có quyền quyết định; nếu vượt quá thẩm quyền phải xin ý kiến cấp trên trước khi giải quyết.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều động lực lượng công tác tại Trạm:

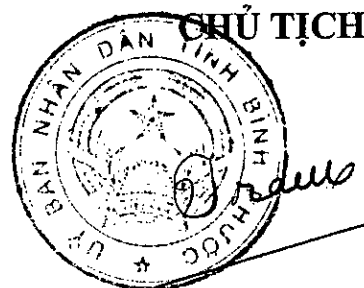
Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ra quyết định cử người công tác tại Trạm, trong đó ghi rõ người đại diện phụ trách để đảm bảo tính tổ chức trong công tác phối hợp.

Điều 16. Khen thưởng, kỷ luật:

Cán bộ, chiến sỹ, thanh tra viên, nhân viên công tác kiểm soát tải trọng xe có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành. Các cá nhân vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị phải báo cáo về UBND tỉnh để kịp thời điều chỉnh, xử lý cho phù hợp./.



Nguyễn Văn Trâm